

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KTTH

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2022

V/v hướng dẫn lập Kế hoạch và thực hiện thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ.

Kính gửi:

- Các lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ*);

Theo đề nghị của Giám đốc Cơ quan Quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh tại Tờ trình số 15/TTr-CQQLQ ngày 18/11/2022 và đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 334/TTr-SNNPTNT ngày 25/11/2022 về việc đề nghị ban hành Công văn hướng dẫn lập Kế hoạch và triển khai thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận,

Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn triển khai lập Kế hoạch và thực hiện thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2022 và những năm tiếp theo của cơ quan, đơn vị và địa phương với các nội dung như sau:

I. Đối tượng và mức đóng góp:

Đối tượng và mức đóng góp thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ, cụ thể:

1. Các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh (*sau đây gọi là tổ chức kinh tế*):

Mức đóng góp bắt buộc: Các tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh một năm là 0,02% trên tổng giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính lập ngày 31 tháng 12 hàng năm của tổ chức báo cáo cơ quan Thuế nhưng tối thiểu 500 nghìn đồng, tối đa 100 triệu đồng và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức.

2. Đối tượng là công dân Việt Nam đủ 18 tuổi đến tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường theo quy định của pháp luật về lao động đóng góp Quỹ phòng, chống thiên tai 01 lần trong năm, cụ thể:

a) Mức đóng góp bắt buộc:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ở huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (cấp huyện), ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang đóng một phần hai của mức lương cơ sở chia cho số ngày làm việc trong tháng.

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp đóng một phần hai của mức lương tối thiểu vùng chia cho số ngày làm việc trong tháng theo hợp đồng lao động. Người lao động giao kết nhiều hợp đồng với nhiều doanh nghiệp chỉ phải đóng 01 lần theo 01 hợp đồng lao động có thời gian dài nhất.

- Người lao động khác, trừ các đối tượng đã nêu trên, đóng 10.000 đồng/người/năm.

3. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp tự nguyện cho Quỹ phòng, chống thiên tai. Đóng góp, tài trợ, hỗ trợ tự nguyện của các tổ chức, doanh nghiệp cho Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

II. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp

Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp thực hiện theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ, cụ thể:

1. Đối tượng được miễn đóng góp:

a) Đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020.

b) Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

c) Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí.

d) Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung, dài hạn tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, dạy nghề.

đ) Người khuyết tật hoặc bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên, người mắc bệnh hiểm nghèo hoặc mắc bệnh tâm thần có chứng nhận của bệnh viện từ cấp huyện trở lên.

e) Người đang trong giai đoạn thất nghiệp hoặc không có việc làm từ 6 tháng trong 1 năm trở lên.

g) Phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi.

h) Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo; thành viên hộ gia đình ở các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, các xã

khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thành viên hộ gia đình bị thiệt hại nặng do thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn.

i) Hợp tác xã không có nguồn thu.

k) Tổ chức kinh tế trên địa bàn trong năm bị thiệt hại do thiên tai gây ra về tài sản, nhà xưởng, thiết bị khi phải tu sửa, mua sắm với giá trị lớn hơn hai phần vạn (0,02%) tổng giá trị tài sản của tổ chức hoặc phải ngừng sản xuất kinh doanh từ 05 ngày liên tục trở lên có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Đối tượng được giảm, tạm hoãn đóng góp:

Tổ chức kinh tế trên địa bàn được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp thì được xem xét giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ cấp tỉnh. Mức giảm đóng góp quỹ tương ứng mức giảm thuế thu nhập doanh nghiệp do cơ quan Thuế công bố hàng năm.

III. Thẩm quyền quyết định miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn

Thực hiện theo Điều 14 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ.

IV. Xây dựng kế hoạch thu, nộp Quỹ

1. Thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ đối tượng, mức đóng góp thuộc phạm vi quản lý, các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn để xây dựng kế hoạch thu, nộp của cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương (**đăng ký chỉ tiêu thu quỹ bằng số tiền cụ thể**) gửi Kế hoạch thu, nộp Quỹ về Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Thuận (*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) trước ngày 15/4 hàng năm. Riêng Kế hoạch thu quỹ năm 2022 phải gửi về Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh trước ngày 05/12/2022, cụ thể như sau:

a) Cơ quan cấp huyện lập kế hoạch thu, nộp quỹ kèm theo phụ lục III; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (*sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã*) lập kế hoạch thu, nộp quỹ kèm theo phụ lục I; các tổ chức kinh tế trên địa bàn lập kế hoạch thu, nộp quỹ kèm theo phụ lục IV gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp. Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp kế hoạch thu, nộp quỹ của cấp huyện theo phụ lục II gửi về Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Thuận.

b) Các cơ quan cấp tỉnh, các Sở, ban ngành bao gồm các đơn vị trực thuộc lập kế hoạch thu, nộp quỹ kèm theo phụ lục III gửi Kế hoạch thu, nộp Quỹ về Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh.

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm cung cấp cho Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh danh sách, thông tin tổng giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính lập ngày 31 tháng 12 hàng năm của các tổ chức kinh tế trên địa bàn có nghĩa vụ đóng góp trên địa bàn; thông tin tại điểm i, điểm k, khoản 1 và khoản 2, Điều 13,

Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/08/2021 của Chính phủ theo phụ lục V cho Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch thu (trước ngày 15/4 hàng năm, riêng đối với năm 2022 trước ngày 30/11/2022).

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh rà soát, tổng hợp và gửi về Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh (trước ngày 15/4 hàng năm, riêng đối với năm 2022 trước ngày 30/11/2022) danh sách về số lượng người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các đơn vị kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo phụ lục VI cho Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch thu. *(Trường hợp người lao động giao kết nhiều hợp đồng với nhiều doanh nghiệp thì chỉ tổng hợp danh sách 01 lần theo 01 hợp đồng lao động có thời gian dài nhất).*

4. Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh có trách nhiệm tổng hợp Kế hoạch thu quỹ của tỉnh tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thu, nộp Quỹ phòng chống thiên tai hàng năm.

V. Tổ chức thu, nộp Quỹ

Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai hàng năm:

1. Đối với các tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh:

a) Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Chi cục Thuế cấp huyện, khu vực hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thu tiền đóng Quỹ của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn theo chỉ tiêu thu Quỹ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức thu tiền đóng Quỹ của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn quản lý theo mức đóng góp quy định.

c) Người đứng đầu các tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm nộp Quỹ bằng hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện theo đúng Thông báo thu quỹ hàng năm do đơn vị thu Quỹ cấp huyện phát hành và nộp lại Giấy nộp tiền hoặc Giấy ủy nhiệm chi (bản phô tô) cho đơn vị thu Quỹ cấp huyện để phục vụ việc tổng hợp và báo cáo kết quả thu quỹ hàng năm.

2. Đối với công dân Việt Nam (*công dân Việt Nam đủ 18 tuổi đến tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường theo quy định của pháp luật về lao động*):

a) Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh: Chịu trách nhiệm tổ chức thu tiền đóng Quỹ của cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở cấp tỉnh và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh. Thủ

trưởng các cơ quan, đơn vị nói trên có trách nhiệm thu tiền đóng góp Quỹ của cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo mức quy định và chuyển vào tài khoản của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh.

b) Thủ trưởng tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm đóng góp theo khoản 1 Mục I, thu đóng góp của các người lao động do mình quản lý và nộp các khoản trên bằng tiền mặt hoặc chuyển vào tài khoản Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện theo đúng Thông báo thu quỹ năm 2022 do đơn vị thu Quỹ cấp huyện phát hành.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Chịu trách nhiệm tổ chức thu tiền đóng Quỹ của cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở cấp huyện (trừ các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp tại điểm a khoản 2, Mục V Công văn này). Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nói trên có trách nhiệm thu tiền đóng Quỹ của cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo mức quy định và nộp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

d) Ủy ban nhân dân cấp xã:

Tổ chức thu quỹ của cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở cấp xã, các đối tượng là người lao động khác trên địa bàn quản lý theo mức đóng góp quy định.

đ) Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã:

Hiện nay, Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai thay thế Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 và Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019, Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh đã được tổ chức lại theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 29/3/2022.

Theo Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Thuận được ban hành kèm theo Quyết định số 910/QĐ-HĐQLQ ngày 13/7/2022 của Hội đồng quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết nội dung chi và mức chi của Quỹ cấp tỉnh. Do đó, để đảm bảo thực hiện đúng quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nộp 100% số tiền thu quỹ về Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chi tiết nội dung chi và mức chi, Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh sẽ phân bổ lại cho cấp huyện, cấp xã theo đúng mức quy định.

VI. Thời hạn và nơi nộp Quỹ:

1. Thời hạn nộp Quỹ:

a) Đối với cá nhân: Thu, nộp một lần trước ngày 31 tháng 7 hàng năm (*riêng năm 2022 nộp trước ngày 15/12/2022*).

b) Đối với tổ chức kinh tế trên địa bàn: Thu, nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước ngày 31 tháng 7 hàng năm, số còn lại nộp trước ngày 30 tháng 11 hàng năm (*riêng năm 2022 nộp trước ngày 15/12/2022*).

c) Đối với những năm tiếp theo, các tổ chức và cá nhân thuộc đối tượng phải nộp, thu Quỹ phòng, chống thiên tai chủ động tổ chức thực hiện theo quy định tại hướng dẫn này.

d) Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh kéo dài và ảnh hưởng phạm vi lớn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh thời hạn nộp hoặc quyết định miễn, giảm đóng góp Quỹ cho phù hợp.

2. Nơi nộp Quỹ:

a) Đơn vị thu quỹ: Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Thuận;

b) Số tài khoản: 3761.0.9092629.91049 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Thuận;

c) Địa chỉ: số 134 đường 21 tháng 8, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

VII. Công tác tuyên truyền vận động

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp nghiên cứu Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ và các văn bản quy định về Quỹ phòng, chống thiên tai để chủ động quán triệt, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, nhiệm vụ thực hiện thu, chi của Quỹ phòng, chống thiên tai; trách nhiệm của mỗi chiến sĩ, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân để tạo sự đồng thuận cao của toàn xã hội và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị để tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức triển khai, thực hiện tốt các nội dung hướng dẫn nói trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực: Tỉnh ủy và HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTHH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền

Phụ lục I
ÁP DỤNG CHO UBND CẤP XÃ

STT	Đơn vị	Số người đóng góp	Số tiền đóng góp (đồng)
1	Thôn A		
...	Trường Mẫu giáo A		
...	Trường tiểu học B		
...	Trường trung học cơ sở C		
2	Thôn B		
n	Đảng ủy và UBND xã/phường ...		
	Tổng cộng		

Phụ lục II
ÁP DỤNG CHO UBND CẤP HUYỆN

STT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Đóng góp từ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách		Đóng góp từ các tổ chức kinh tế trên địa bàn				Tổng số tiền đóng góp (đồng)
		Số người đóng góp	Số tiền đóng góp (đồng)	Số người đóng góp	Số tiền đóng góp từ người lao động đang làm việc	Số tiền đóng góp theo tổng giá trị tài sản hiện có (0,02%) (đồng)	Tổng số tiền đóng góp (đồng)	
I	Khôi xã/phường/thị trấn							
1	Xã/phường/thị trấn A							
2	Xã/phường/thị trấn B							
...	...							
II	Khôi cơ quan cấp huyện							
1	Văn phòng Huyện/Thành ủy							
2	Văn phòng UBND huyện/thành phố							
3	Phòng Tài chính-Kế hoạch							
III	Các Tổ chức kinh tế							
1	Công ty A							
2	Công ty B							
	Tổng cộng							

Phụ lục III
ÁP DỤNG CHO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CỦA
ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

1. Áp dụng cho các cơ quan có đơn vị trực thuộc

STT	Đơn vị	Số người đóng góp	Số tiền đóng góp (đồng)
1	Chi cục A		
2	Trung tâm B		
...	...		
	Tổng cộng		

2. Đối với cơ quan không đơn vị trực thuộc

STT	Đơn vị	Số tiền đóng góp (đồng)
1	Nguyễn Văn A	
2	Trần Thị B	

Phụ lục IV
ÁP DỤNG CHO CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ

STT	Đơn vị	Số tiền đóng góp từ người lao động đang làm việc	Số tiền đóng góp theo tổng giá trị tài sản hiện có (0,02%) (đồng)	Tổng số tiền đóng góp (đồng)
1	Nguyễn Văn A			
2	Trần Thị B			
...	...			
	Tổng cộng			

Phục lục V
CỤC THUẾ TỈNH, CHI CỤC THUẾ CẤP HUYỆN, KHU VỰC CUNG CẤP
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ ĐANG HOẠT ĐỘNG TRÊN ĐỊA
BÀN QUẢN LÝ CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG.

STT	Tổ chức kinh tế	Địa chỉ	Tổng giá trị tài sản hiện có hoặc vốn đăng ký kinh doanh	Số tiền đóng góp (đồng)
1	Công ty A			
2	Công ty B			
3	Công ty C			
...	...			

Phục lục VI
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH, HUYỆN CUNG CẤP THÔNG TIN, DANH SÁCH
VỀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC THEO HỢP ĐỒNG LAO
ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ ĐANG HOẠT ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN
CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG.

STT	Tổ chức kinh tế	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD
I	Công ty A (bao gồm: Mã số thuế, địa chỉ Trụ sở)		
1	Nguyễn Văn A		
2	Trần Thị B		
	...		
II	Công ty B		
III	Công ty C		
...	...		